

Số: 265/TB-QLTTTG

Tiền Giang, ngày 17 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản tịch thu
được xác lập quyền sở hữu toàn dân

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 658/QĐ-UBND, số 659/QĐ-UBND, số 660/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc phê duyệt Phương án xử lý đối với tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu;

Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-QLTTTG ngày 08/4/2024 của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Tiền Giang về việc phê duyệt Phương án xử lý đối với tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu.

Cục Quản lý thị trường tỉnh Tiền Giang thông báo công khai việc lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản tịch thu được xác lập quyền sở hữu toàn dân như sau:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá

1.1. Tên người có tài sản đấu giá: Cục Quản lý thị trường tỉnh Tiền Giang.

1.2. Địa chỉ: Số 174-176, đường Nguyễn Huệ, Phường 7, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá

STT	Tên, loại tài sản	Đơn vị bắt giữ	Đơn vị tính	Số lượng	Giá khởi điểm (đồng)
1	Phụ kiện điện thoại di động các loại	Đội QLTT số 1	cái	246	20.450.000

2	Gỗ cãm xe (gỗ tròn)	Đội QLTT số 2	m ³	8,474	48.301.800
3	Điện thoại di động	Đội QLTT số 2	cái	06	17.700.000
4	Điện thoại di động	Đội QLTT số 2	cái	22	224.900.000
5	Điện thoại di động	Đội QLTT số 3	cái	9	82.200.000
6	Điện thoại di động	Đội QLTT số 3	cái	6	6.700.000
7	Motor đã qua sử dụng	Đội QLTT số 3	cái	25	79.000.000
8	Điện thoại di động	Đội QLTT số 6	cái	11	72.800.000

Giá khởi điểm không bao gồm thuế GTGT. Khách hàng trúng đấu giá tự chịu chi phí trong việc vận chuyển, bốc xếp, lưu giữ hàng hóa, các chi phí liên quan khác theo quy định.

3. Tiêu chí lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản

Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản căn cứ theo Điều 3 và Phụ lục I Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá do tổ chức đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản. Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh các tiêu chí trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình (tài liệu kèm theo hồ sơ photocopy phải rõ ràng không bị nhòe mất chữ), cụ thể theo Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá:

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá tài sản.	23,0
1	Cơ sở vật chất đảm bảo cho việc đấu giá	11,0
1.1	<i>Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử ...)</i>	6,0
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện</i>	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng phiếu trả giá đảm bảo an toàn, bảo mật và các phương tiện khác đảm bảo cho việc đấu giá</i>	4,0
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá.</i>	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Trên 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản. chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3.	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản) chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời hạn hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế GTGT. chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3, hoặc 6.4	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động. chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Trên 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
	chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

Lưu ý:

- Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá làm thành 03 bộ in bìa đóng thành quyển (*Hồ sơ thuyết minh theo thứ tự các tiêu chí và có bảng tự chấm điểm kèm theo các tiêu chí*).

- Trường hợp có từ 02 tổ chức đấu giá trở lên có số điểm chấm bằng nhau thì việc lựa chọn tổ chức đấu giá ưu tiên theo thứ tự:

- + Tổ chức có số điểm của tiêu chí về năng lực, kinh nghiệm và uy tín cao hơn.
- + Tổ chức có số điểm về tiêu chí phương án đấu giá khả thi, hiệu quả cao hơn.
- + Tổ chức có số điểm về thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản cao hơn.

+ Trong năm trước liền kề số lượng hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá đã thực hiện nhiều hợp đồng nhất; có thù lao dịch vụ đấu giá thấp nhất.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá

- Thời gian nhận hồ sơ: từ ngày 19 tháng 4 năm 2024 đến hết ngày 23 tháng 4 năm 2024 trong giờ hành chính.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Cục Quản lý thị trường tỉnh Tiền Giang (qua Phòng Tổ chức - Hành chính), địa chỉ: 174-176 Nguyễn Huệ, Phường 7, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Hồ sơ gửi trực tiếp có ký nhận của bộ phận nhận hồ sơ trong thời gian nêu trên hoặc theo đường bưu điện (được tính theo dấu bưu điện trước 17 giờ của ngày kết thúc nhận hồ sơ đăng ký).

Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản: Cục Quản lý thị trường tỉnh Tiền Giang sẽ gửi thông báo đến Tổ chức đấu giá được lựa chọn. Tổ chức đấu giá không nhận được thông báo là tổ chức đấu giá không được lựa chọn, hồ sơ gửi đăng ký tham gia không được hoàn trả lại.

Cục Quản lý thị trường tỉnh Tiền Giang thông báo đến các Tổ chức đấu giá biết và đăng ký tham gia./.

Nơi nhận:

- Trang Thông tin điện tử đấu giá tài sản;
- Cổng Thông tin điện tử Tổng cục;
- Trang Thông tin điện tử Cục;
- Lãnh đạo Cục;
- Các Phòng chuyên môn;
- Đội QLTT số 1,2,3,6;
- Lưu: VT, TC-HC (Phong). *m*

CỤC TRƯỞNG



Huỳnh Văn Nguyễn